

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu

Tên dự toán: Đầu tư mua vật tư khai thác năm 2026.

Tên gói thầu: Vật tư khác.

Nguồn vốn: Vốn kinh doanh Công ty.

Thời gian thực hiện hợp đồng: 20 ngày.

Loại hợp đồng: Trọn gói

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

1.2.1 Yêu cầu về kỹ thuật chung

a. Phạm vi công việc

Phạm vi công việc của nhà thầu chào hàng tất cả các chi phí bao gồm các nội dung cơ bản sau (nhưng không hạn chế, nhà thầu có thể bổ sung thêm các chi phí cần thiết khác phù hợp với gói thầu):

- Cung cấp, vận chuyển hàng hóa tới địa điểm cung cấp và lắp đặt hàng hóa;
- Bảo quản, nghiệm thu, bàn giao hàng hóa;
- Vận chuyển các hàng hóa theo đúng vị trí và yêu cầu của Chủ đầu tư;
- Bàn giao hàng hóa phải thỏa mãn các yêu cầu của E-HSMT. Chịu mọi chi phí nghiệm thu và vận chuyển hàng hóa;
- Nhà thầu có trách nhiệm cung cấp hàng hóa đáp ứng theo yêu cầu E-HSMT giao hàng đúng khu vực theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Nhà thầu phải chuẩn bị nhân viên bốc xếp hàng xuống vị trí kho bãi theo yêu cầu của Chủ đầu tư. hàng hóa phải được vận chuyển đến các đội trực thuộc Chủ đầu tư
- Bảo hành hàng hóa và các dịch vụ sau bán hàng theo hợp đồng.
- Nhà thầu phải có cam kết về việc hàng hóa chào thầu là hàng chính hãng, mới 100% chưa qua sử dụng, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng và có tài liệu chứng minh nguồn gốc, xuất xứ, gồm hồ sơ giấy tờ về nguồn gốc xuất xứ, tính hợp lệ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa và dịch vụ liên quan.

b. Các yêu cầu về hàng hóa

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá theo yêu cầu kỹ thuật. Nhà thầu phải ghi rõ: Tên, model, hãng sản xuất, năm sản xuất, xuất xứ cụ thể của hàng hóa dự thầu, phải chào 1 loại hàng hoá cụ thể, không được chào nhiều loại hoặc ghi ‘tương đương’.

- Tài liệu chứng minh về nguồn gốc xuất xứ, tính hợp lệ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa và dịch vụ liên quan.

- Nhà thầu cam kết trong vòng 24 giờ (sau khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư), nhà thầu phải có mặt để kiểm tra thay thế.

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá theo yêu cầu của E-HSMT. Nhà thầu dự thầu 1 loại hàng hóa cụ thể, không ghi nhiều loại hoặc tương đương

- Nhà thầu cam kết sản phẩm mới 100%. Giá đã bao gồm thuế và phí vận chuyển.

c. Các yêu cầu chung về giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa: Nhà thầu phải thuyết minh theo các yêu cầu sau:

- Quy trình và kế hoạch triển khai gói thầu: Thuyết minh cụ thể các công việc phải thực hiện cho gói thầu từ lúc hàng hóa nhập kho đến lúc bàn giao cho Chủ đầu tư. Biện pháp vận chuyển và bàn giao hàng hóa: Phải nêu cụ thể phương pháp vận chuyển không làm ảnh hưởng chất lượng sản phẩm. Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng, chi tiết các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp bảo quản vận chuyển hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế. Thuyết minh rõ ràng, cụ thể các giải pháp kỹ thuật trong quá trình giao nhận hàng hóa. Thuyết minh rõ ràng, cụ thể các biện pháp bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động, trong quá trình cung cấp theo quy định. Thuyết minh quy trình giám sát chi tiết, cụ thể chất lượng vật tư và cung cấp của nhà thầu. Thuyết minh rõ ràng, chi tiết tiến độ nhập hàng, vận chuyển hàng hóa, bàn giao, nghiệm hàng hóa. Nhà thầu phải đính kèm theo bảng tiến độ cung cấp hàng hóa.

- Quản lý chất lượng:

+ Thuyết minh biện pháp, quy trình quản lý chất lượng từ khi ký hợp đồng đến khi kết thúc bàn giao hàng hóa, đảm bảo yêu cầu tốt nhất cho Chủ đầu tư. Đảm bảo chất lượng hàng hóa: Có sơ đồ quản lý chất lượng hàng hóa hợp lý, khả thi. Nhà thầu thuyết minh đầy đủ, rõ ràng, chi tiết phương án đảm bảo chất lượng trong quá trình sản xuất, cung cấp hàng hóa. Thuyết minh biện pháp kiểm soát nội bộ, tại các khâu trong quy trình thực hiện nghiệp vụ phải có bộ phận kiểm tra (KCS) của nhà thầu kiểm tra tại từng công đoạn, nhà thầu phải nêu những nội dung kiểm tra tại từng công đoạn, kiểm tra trong quá trình nghiệm thu giai đoạn, và bàn giao sản phẩm. Thuyết minh, biện pháp Quy trình thay thế sản phẩm lỗi, hư hỏng. Thuyết minh rõ ràng, cụ thể các biện pháp bảo đảm an toàn vệ sinh trong quá trình sản xuất, cung cấp theo quy định, khi giao hàng phải có biện pháp kiểm tra thử nghiệm, trong đó nêu rõ trách nhiệm các bên trong quá trình giao nhận

1.2.2 Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá nêu tại Bảng Phạm vi cung cấp hàng hóa.

Đối với mỗi loại hàng hóa nhà thầu không được chào nhiều xuất xứ, hãng sản xuất, nếu không nhà thầu sẽ được đánh giá là không Đạt.

Tiêu chuẩn về chế tạo, quy trình sản xuất các vật tư và thiết bị cũng như các tham chiếu đến nhãn hiệu hàng hóa hoặc số catalogue, Model, tên hãng... do Bên mời thầu quy định tại yêu cầu kỹ thuật (nếu có) chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà thầu, nhà thầu có thể đưa ra các tiêu chuẩn chất lượng, nhãn hiệu hàng hóa, catalô khác và nhà thầu chứng minh cho Bên mời thầu thấy rằng những thay thế đó vẫn bảo đảm sự tương đương hoặc cao hơn so với yêu cầu quy định tại yêu cầu kỹ thuật.

Dưới đây là yêu cầu kỹ thuật tối thiểu. Nhà thầu phải chào đáp ứng yêu cầu tối thiểu, nếu bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu. Cụ thể như sau:

STT	Danh mục hàng hóa, thiết bị	ĐVT	Quy cách, đặc điểm kỹ thuật	Chất lượng
1	Kiềng sắt	Cái	- Làm bằng thép tròn từ 2,7-2,9mm. - Đường kính trong: 140 mm, điểm xoắn 2 vòng, kiềng phải tròn đều, ôm trọn chén hứng mũ. - Chân kiềng phải song song với nhau, dài 10cm, có 2 lỗ tròn đường kính 1cm để luồn dây nylon buộc kiềng vào cây cao su. - Mỗi bó 100 cái /3kg.	Mới 100%
2	Dây nylon	Sợi	Dài 1,1m gấp 3 lớp, mới, dẻo, láng bóng, mỗi bó khoảng 330 sợi/1kg, loại chuyên dùng buộc kiềng cây cao su, màu đen.	Mới 100%
3	Dây dẫn mũ	Sợi	Sợi 1,5m, Dây nhựa phải dẻo, láng, bóng, 1 bẹ gồm có 6 sợi, dày từ 0,70-0,72mm, rộng từ 45,5 - 45,7mm/bẹ.	Mới 100%
4	Máy bấm máng hứng mũ	Cái	Thân dụng cụ làm từ hợp kim nhôm nhẹ hoặc thép không gỉ, thiết kế ống lồng lò xo thép đàn hồi. Đầu gắn máng có ngàm giữ máng để gắn máng dẫn mũ đục lỗ vào cây cao su	Mới 100%
5	Rây lượt mũ	Cái	Làm bằng tole lạnh dày.	Mới 100%
6	Nạo da me	Cái	Làm bằng lưới thưa 2 mặt răng và loại 1 mặt răng (hình bán nguyệt).	Mới 100%
7	Đá xả	Cục	Dài 20-25cm	Mới 100%
8	Đá mài	Cục	Dài 20-25cm	Mới 100%
9	Vét mũ	Cái	Loại nhựa dẻo vét không dính mũ cao su.	Mới

				100%
10	Rập cờ	Cái	Dành cho vườn cạo úp và cạo ngựa	Mới 100%
11	Móc vạch cờ	Cái	Cán gỗ, đầu móc kim loại mài nhọn	Mới 100%
12	Thước	Cái	Thước thiết kế gỗ dài 1,5m	Mới 100%
13	Thùng đựng mũ 15 lít	Cái	- Dung tích: 15 lít. - Làm bằng tole lạnh, cao 32cm, nặng từ 1,2-1,3kg/cái.	Mới 100%
14	Thùng mũ tạp	Cái	Làm bằng tole lạnh, nặng 0,65kg/cái, (hình bán nguyệt).	Mới 100%

1.3. Các yêu cầu khác:

- Do các hàng hóa trong gói thầu chủ yếu là các vật tư phục vụ khai thác mỏ cao su như kiềng sắt, dây nylon, dây dẫn mũ, thùng chứa mũ, rây lọc, dụng cụ khai thác... nên chất lượng thực tế của sản phẩm phụ thuộc nhiều vào vật liệu chế tạo, độ dày, độ dẻo, độ bền cơ học và mức độ hoàn thiện của sản phẩm. Vì vậy, việc yêu cầu nhà thầu cung cấp hàng mẫu là cần thiết để Chủ đầu tư tiến hành kiểm tra trực quan các đặc tính thực tế của sản phẩm như: vật liệu chế tạo, độ dày, độ cứng, độ dẻo, độ hoàn thiện bề mặt, kiểu dáng, kích thước, khả năng lắp đặt và sự phù hợp với mục đích sử dụng. Thông qua việc kiểm tra mẫu thực tế, chủ đầu tư có cơ sở đánh giá chính xác hơn mức độ đáp ứng của hàng hóa so với yêu cầu kỹ thuật của hồ sơ mời thầu, đồng thời hạn chế tình trạng nhà thầu chào hàng hóa đạt yêu cầu trên hồ sơ nhưng chất lượng thực tế không phù hợp khi cung cấp.

- Nhà thầu tham dự thầu phải giao hàng mẫu (tối thiểu 3 đơn vị tính khối lượng cho sản phẩm hàng hóa theo yêu cầu đặc tính, thông số kỹ thuật) để chủ đầu tư đánh giá hồ sơ dự thầu trong vòng 05 ngày làm việc sau thời điểm mở thầu thành công, địa chỉ nhận hàng mẫu: Việt Anh, Phòng Kế hoạch – Công ty TNHH MTV cao su Bình Phước, ĐC: Trần Văn Trà, Phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai. ĐT: 0919683960.

Mục 2. Bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Khi giao hàng Chủ đầu tư và Nhà thầu tiến hành:
 - + Nghiệm thu số lượng và quy cách các lô hàng, lập thành biên bản làm cơ sở cho việc thanh, quyết toán;
 - + Kiểm tra kiểu dáng, nhãn mác, hình thức hàng hóa;
 - + Kiểm tra thông số so với các yêu cầu của E-HSMT và bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng;

- Khi thử nghiệm kiểm tra, trường hợp hàng không đảm bảo các yêu cầu trên thì Hội đồng nghiệm thu sẽ lập biên bản trả lô hàng đó lại cho Nhà thầu mà không chịu bất cứ một chi phí phát sinh nào;

- Chủ đầu tư có quyền tiến hành các kiểm tra bổ sung. Nếu có kết quả không đúng theo E-HSMT thì chi phí kiểm tra bổ sung nhà thầu phải chịu, cũng như mọi chi phí sửa chữa cho tới khi hoàn chỉnh.

- Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: theo yêu cầu của chủ đầu tư và tại đơn vị do chủ đầu tư chỉ định.